TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 53/2019/HS-ST
Ngày 03 - 10 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Thuỳ Vân;

Ông Kim Niệm.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Hồ Phúc Vĩnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đình Tuyên - Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2019/TLST - HS ngày 02 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Trần Thị Đ (tên gọi khác Tr), sinh năm 1992 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: đường x, phường TT, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hữu Trước và bà Trần Thị Tốt; có chồng Nguyễn Văn Tâm và 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 29/10/2010 bị Toà án nhân dân huyện quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 12 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản" chấp hành xong hình phạt ngày 16/02/2016 (đã xoá án tích); bị bắt tạm giữ từ ngày 18/6/2019 đến ngày 28/6/2019 được áp dụng biện pháp cho bảo lĩnh. Có mặt.

2. Họ và tên: Đỗ Hữu Ng, sinh năm 1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Số a, xã M, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con

ông Đỗ Hữu T và bà Lê Thị Út H; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/6/2019 cho đến nay. Có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Lê Thị Út H, sinh năm 1969; địa chỉ: Số a, xã M, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 18/6/2019 bị cáo Đỗ Hữu Ng điều khiển xe mô tô biển số 59N2 – xxxxx chở bị cáo Trần Thị Đ đi từ quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đến xã Y, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương để gặp TT lấy số tiền 1.100.000đ mà TT nợ bị cáo Đ trước đó. Do các bị cáo nghiện ma tuý nên khi đi bị cáo Đ rủ bị cáo Ng mua ma tuý, không có tiền nên bị cáo Đ nói Ng đem cầm điện thoại di động hiệu HuaWei của Ng đổi lấy ma tuý của một người đàn ông không rõ họ tên ở đường Luỹ Bán Bích, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi nhận ma tuý bị cáo Đ lấy tờ hoá đơn bán lẻ gói bịch ma tuý rồi bỏ vào trong bao thuốc lá hiệu Jet để ở hộp trước bên phải xe mô tô biển số 59N2 - xxxxx để các bị cáo sử dụng. Sau đó, các bị cáo thay nhau điều khiển xe mô tô đến xã Y, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương để gặp TT nhưng không gặp được TT nên bị cáo Đ chở bị cáo Ng về Thành phố Hồ Chí Minh, khi đi đến đoạn đường ĐT 741 thuộc ấp V, xã G, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Công an huyện Phú Giáo bắt quả tang thu giữ ma tuý trong bao thuốc lá hiệu Jet trong học trước bên phải xe mô tô biển số 59N2 - xxxxx.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo thu giữ:

- 01 (một) tờ hoá đơn bán lẻ ghi số điện thoại xxxxxaaaaa;

- 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Jet;

- 01 (một) bịch nylon hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng dạng tinh thể được niêm phong trong một phong bì, có chữ ký của Trần Thị Đ, Đỗ Hữu Ng, chữ ký của cán bộ niêm phong Nguyễn Văn K và hình dấu đỏ của Công an xã G, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương có trọng lượng 2, 5240 gam;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu TELEGO màu bạc của Trần Thị Đ;

- 01 xe mô tô biển số 59N2-xxxxx, số khung: 10DY – 004911, số máy 1SK1-004919.

Theo Bản kết luận giám định số 468/MT-PC09 ngày 27/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể thu giữ gửi đi giám định là ma tuý, có trọng lượng 2,5240 gam, loại Methamphetamine. Sau khi phục vụ giám định hoàn lại vật sau giám định được niêm phong khối lượng 2,3367gam.

Tại Bản cáo trạng số 50/QĐ-KSĐT ngày 30/7/2019 truy tố bị cáo Trần Thị Đ, Đỗ Hữu Ng về tội "tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà bị cáo Đ trình bày: Ngày 18/6/2029 bị cáo cùng Ng đi từ Thành phố Hồ Chí Minh lên xã Y, huyện Phú Giáo để gặp bạn tên TT để đòi tiền nợ trước đó. Do các bị cáo nghiện ma tuý nên khi đi bị cáo rủ Ng mua ma tuý, không có tiền nên bị cáo nói với bị cáo Ng thế chấp điện thoại cho một người đàn ông không rõ họ tên ở đường Luỹ Bán Bích lấy ma tuý, sau đó các bị cáo cất giấu trong bao thuốc lá hiệu Jet để ở hộp trước bên phải xe mô tô biển sốt 59N2 - xxxxx sử dụng. Khi bị cáo chở bị cáo Ng đến đoạn đường ĐT 741 thuộc ấp V, xã G, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng công an huyện Phú Giáo bắt quả tang. Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái.

Tại phiên toà bị cáo Ng trình bày: Bị cáo thống nhất với lời trình bày của bị cáo Đ. Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên toà phát biểu lời luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ng từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù. Hình phạt bổ sung: Không.

Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu huỷ:

- 01 (một) bịch nylon hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng dạng tinh thể được niêm phong trong một phong bì, có chữ ký của Trần Thị Đ, Đỗ Hữu Ng, chữ ký của cán bộ niêm phong Nguyễn Văn K và hình dấu đỏ của Công an xã G, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương có trọng lượng 2,3367 gam;

- 01 (một) tờ hoá đơn bán lẻ ghi số điện thoại xxxxxaaaaa;

- 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Jet;

+ Trả lại cho bị cáo Trần Thị Đ: 01 (một) điện thoại di động hiệu TELEGO màu bạc của Trần Thị Đ;

Trong phần tranh luận các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thống nhất tội danh, mức hình phạt không tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo Đ: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, bị cáo ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo Ng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, bị cáo ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng là đúng thẩm quyền. Quá trình tố tụng và tại phiên toà bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; người tham gia tố tụng cung cấp là phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên toà, các bị cáo Trần Thị Đ, Đỗ Hữu Ng khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Ngày 18/6/2019 các bị cáo cất giấu 2,5240 gam loại Methamphetamine bỏ trong bao thuốc lá hiệu Jet trong hộp trước bên phải xe mô tô biển số 59N2 - xxxxx để sử dụng. Khi bị cáo Đ chở bị cáo Ng đến đoạn đường ĐT 741 thuộc ấp V, xã G, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Công an huyện Phú Giáo bắt quả tang thu giữ 01 (một) bịch nylon hàn kín hai đầu bên trong có chứa 2,5240 gam.

Theo Kết luận giám định số 468/MT-PC09 ngày 27/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể thu giữ gửi đi giám định là ma tuý, có trọng lượng 2,5240 gam, loại Methamphetamine.

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tang vật của vụ án và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận các bị cáo Trần Thị Đ, Đỗ Hữu Ng phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng số 50/QĐ-KSĐT ngày 30/7/2019 của VKSND huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 của Bộ luật Hình sự.

Về nhận thức: Các bị cáo biết được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu của cá nhân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện bất chấp quy định của pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm hại đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng đến trật tự trị an trong khu vực, ảnh hưởng tiêu cực đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm mà Nhà nước ta đang tiến hành.

Ma túy đang là hiểm họa của nhân loại vì sử dụng rồi thì rất khó từ bỏ, nó không những gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, kinh tế của người sử dụng mà còn làm lây lan nhiều căn bệnh xã hội nguy hiểm, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác.

Hội đồng xét xử quyết định xử các bị cáo một mức án thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội để cải tạo các bị cáo thành công dân có ích, đồng thời nêu gương phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét vai trò của từng bị cáo, Hội đồng xét xử đánh giá: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo Đ là người rủ bị cáo Ng cùng thực hiện hành vi phạm tội, do đó HĐXX cần áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo Đ cao hơn bị cáo Ng.

[3] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét cho các bị cáo được hưởng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Đ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự,

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Ng: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có cha là người có công với cách mạng được quy định tại điểm s khoản 1,khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự .

[4] Xét mức án mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Ý kiến, lời nói sau cùng của các bị cáo về tội danh, về hình phạt là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, nhân thân của các bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Đối với đối tượng bán ma tuý cho bị cáo Đ và bị cáo Ng hiện chưa rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý sau.

[8] Về việc xử lý vật chứng:

- 01 (một) bịch nylon hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng dạng tinh thể được niêm phong trong một phong bì, có chữ ký của Trần Thị Đ, Đỗ Hữu Ng, chữ ký của cán bộ niêm phong Nguyễn Văn K và hình dấu đỏ của Công an xã G, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương có trọng lượng 2,5240 gam. Sau khi phục vụ giám định hoàn lại vật sau giám định được niêm phong khối lượng 2,3367gam. Xét đây là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ.

- 01 (một) tờ hoá đơn bán lẻ ghi số điện thoại xxxxxaaaaa; 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Jet. Xét đây là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu TELEGO màu bạc của Trần Thị Đ. Xét điện thoại này không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo Trần Thị Đ.

+ 01 xe mô tô biển số 59N2-xxxxx, số khung: 10DY – 004911, số máy 1SK1-004919. Đây là xe của bà Lê Thị Út H làm chủ sở hữu, ngày 18/6/2019 bà H cho con là Đỗ Hữu Ng mượn làm phương tiện đi lại nhưng không biết bị cáo Ng dùng làm phương tiện phạm tội. Ngày 24/7/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã trả lại cho bà H, bà H nhận lại xe và không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không đề cập đến.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Thị Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Trần Thị Đ 02 (hai) năm tù được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 18/6/2019 đến ngày 28/6/2019. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Hữu Ng phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Đỗ Hữu Ng 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/6/2019.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

+ Tịch thu tiêu huỷ:

- 01 (một) bịch nylon hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng dạng tinh thể được niêm phong trong một phong bì, có chữ ký của bị cáo Trần Thị Đ, bị cáo Đỗ Hữu Ng, chữ ký của cán bộ niêm phong Nguyễn Văn K và hình dấu đỏ của Công an xã G, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương có trọng lượng 2,3367 gam;

- 01 (một) tờ hoá đơn bán lẻ ghi số điện thoại xxxxxaaaaa; 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Jet;

+ Trả lại cho bị cáo Trần Thị Đ 01 (một) điện thoại di động hiệu TELEGO màu bạc.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/8/2019 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Trần Thị Đ và bị cáo Đỗ Hữu Ng mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- Công an huyện Phú Giáo;
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hiên